

Số: 02/2022/QĐST-DS

Lý Nhân, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Đinh Thành Nam.

**Thư ký phiên họp:** Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp:** Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2022, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Bá B, sinh năm 1957.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị T, sinh năm 1951.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Bá B, sinh năm 1957.

Ông B và bà T cùng địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Phiên họp có mặt ông B.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09/3/2022, lời trình bày của ông Trần Bá B cũng như tại phiên họp với nội dung như sau:

Cha, mẹ ông B là cụ Trần Bá T và cụ Trần Thị N (hiện nay đều đã chết), kết hôn với nhau, sinh được 08 người con chung là: Bà Trần Thị T, sinh năm 1951, bà Trần Thị L, sinh năm 1954, ông Trần Bá B, sinh năm 1957, bà Trần Thị C, sinh năm 1962, bà Trần Thị T1, sinh năm 1968, ông Trần Bá C, sinh năm 1970, ông Trần Bá V, sinh năm 1974 và ông Trần Bá H, sinh năm 1978.

Bà Trần Thị T từ khi sinh ra đã chậm phát triển trí tuệ từ nhỏ, chậm biết nói, biết đi so với những đứa trẻ khác cùng trang lứa. Lớn lên, cha, mẹ ông B có

cho bà T đi học nhưng bà không thể theo học được, học mấy năm vẫn không qua được lớp 1, không biết chữ, không biết cộng trừ đơn giản; suốt ngày đi lang thang, làm nhiều việc vô nghĩa, khi vệ sinh cá nhân cũng phải có người giúp đỡ. Khi bà T đến tuổi trưởng cũng chỉ làm được những công việc chân tay đơn giản nhưng cũng phải có người giám sát, kèm cặp tỉ mỉ, sau đó lại quên ngay, không thể tự mình chủ động làm lại được. Đến năm 1998, bà T có từng đợt đau đầu, mất ngủ kéo dài, kèm theo nói lảm nhảm một mình, đi lang thang, làm những động tác vô nghĩa; chửi bới vô cớ, vô nghĩa, đập phá đồ đạc, la hét, khóc lóc. Gia đình đã đưa bà T đến Bệnh viện Tâm thần Hà Nam khám và điều trị, bệnh viện chuẩn đoán: Bà T chậm phát triển trí tuệ nặng, rối loạn tâm thần (F72). Hiện nay, tình trạng bệnh của bà T vẫn không thuyên giảm và bà T hiện đang được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước về bệnh tâm thần. Gia đình bà T cả bên nội và bên ngoại trong phạm vi ba đời đều không có ai bị tâm thần.

Để đảm bảo việc giải quyết các công việc gia đình sau này được thuận lợi, đúng pháp luật, ông B đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Trần Thị T. Đồng thời đề nghị Tòa án cử ông làm người giám hộ cho bà Trần Thị T.

\* Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân phát biểu quan điểm: Thẩm phán đã thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:

Áp dụng Điều 27, 35, 39, 149, 361, 367, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 23, 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” đối với bà Trần Thị T của ông Trần Bá B. Ông Trần Bá B là người giám hộ cho bà Trần Thị T.

- Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông B đã trên 60 tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp lệ phí nên miễn lệ phí cho ông B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Trần Bá B yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị T mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo trình tự sơ thẩm.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của ông Trần Bá B về việc yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị T mất năng lực hành vi dân sự, xét thấy:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, qua xác minh, thu thập chứng cứ thông qua đại diện chính quyền thôn 7, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, nơi bà T sinh sống, cùng những người hàng xóm của bà T đều xác nhận: Bà T từ khi sinh ra đã chậm phát triển trí tuệ từ nhỏ, chậm biết nói, biết đi so với những đứa trẻ khác cùng trang lứa. Lớn lên, cha, mẹ có cho bà T đi học nhưng bà không thể theo học được, học mấy năm vẫn không qua được lớp 1, không biết chữ, không biết cộng trừ đơn giản; suốt ngày đi lang thang, làm nhiều việc vô nghĩa, khi về sinh cá nhân cũng phải có người kèm cặp. Khi bà T đến tuổi trưởng cũng chỉ làm được những công việc chân tay đơn giản nhưng cũng phải có người giám sát, kèm cặp tỉ mỉ, sau đó lại quên ngay, không thể tự mình chủ động làm lại được. Đến năm 1998, bà T có từng đợt đau đầu, mất ngủ kéo dài, kèm theo nói lảm nhảm một mình, đi lang thang, làm những động tác vô nghĩa; chửi bới vô cớ, vô nghĩa, đập phá đồ đạc, la hét, khóc lóc. Gia đình đã đưa bà T đến Bệnh viện Tâm thần Hà Nam khám và điều trị nhưng tình trạng bệnh của bà T vẫn không thuyên giảm. Gia đình bà T trong phạm vi ba đời đều không có ai bị tâm thần. Hiện nay bà T đang được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước về bệnh tâm thần.

Tại bản “*Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu*” số 107/KLGD ngày 01/6/2022 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương, kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Trần Thị T bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Như vậy, kết luận giám định sức khỏe tâm thần của bà Trần Thị T phù hợp với nội dung các ý kiến xác nhận của đại diện chính quyền địa phương và những người hàng xóm nơi bà T sinh sống về tình trạng bệnh lý hiện tại của bà T. Do đó, yêu cầu của ông Trần Bá B được chấp nhận và xác định: Bà Trần Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự.

Đối với việc ông Trần Bá B yêu cầu được là người giám hộ cho bà Trần Thị T. Xét thấy, sau khi cha, mẹ ông B, bà T chết thì ông B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng bà T cho đến nay. Vì vậy, yêu cầu này của ông B là hoàn toàn phù hợp với đạo đức xã hội và đúng pháp luật theo quy định tại các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 51, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận và xác định ông B là người giám hộ cho bà T.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Bá B phải nộp theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên họp, ông Trần Bá B có đơn đề nghị miễn lệ phí giải quyết việc dân sự. Xét thấy, ông B (sinh năm 1957), hiện nay đã trên 60 tuổi, là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền lệ phí, phù hợp với Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên Tòa án chấp nhận miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông B.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 23; 46; 47; 48; 49; 57; 58; 59; 136 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149; 361; 367; 369; 370; 371; 372; 376; 377; 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” của ông Trần Bá B.

Tuyên bố bà Trần Thị T, sinh năm 1951; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Ông Trần Bá B, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, là người giám hộ cho bà Trần Thị T. Ông Trần Bá B có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ tiền lệ phí cho ông Trần Bá B. Trả lại cho ông Trần Bá B số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai số AA/2021/0001156 ngày 17/3/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Trần Bá B được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(Đã kí)**

**Đinh Thành Nam**